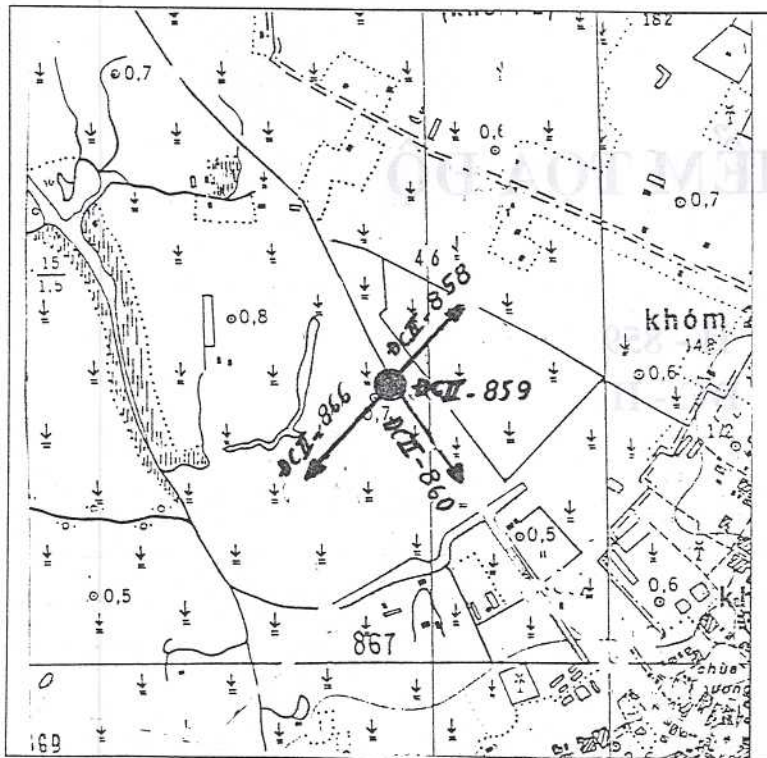


GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 859 Mảnh bản đồ : C - 48 - 81
 Phương pháp đo : Đường chuyển Cấp, hạng : ĐC - II
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1 m Kinh độ : $106^{\circ}19'9$
 Vĩ độ : $9^{\circ}56'2$
 Loại đất : Đất công Chất đất : Thệt
 Nơi đặt mốc : Khóm 8 Phường : 7
 Thị xã : Trà Vinh Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : Khóm 8, phường 7 Khoảng cách tới điểm : 0.5 km
 Người chọn : Dương Văn Thịnh Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3
 Ngày 15 tháng 11 năm 1995
 Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

Điểm thông hướng
 (Tên, số hiệu, cấp hạng
 điểm liên quan mà từ mặt
 đất điểm trạm đo thông suốt
 tới điểm liên quan)

Điểm :

ĐCII - 858

ĐCII - 860

ĐCII - 866

Họ, tên, địa chỉ người

dẫn đường :

Ông Huỳnh Văn Học (Sáu Hoàng)

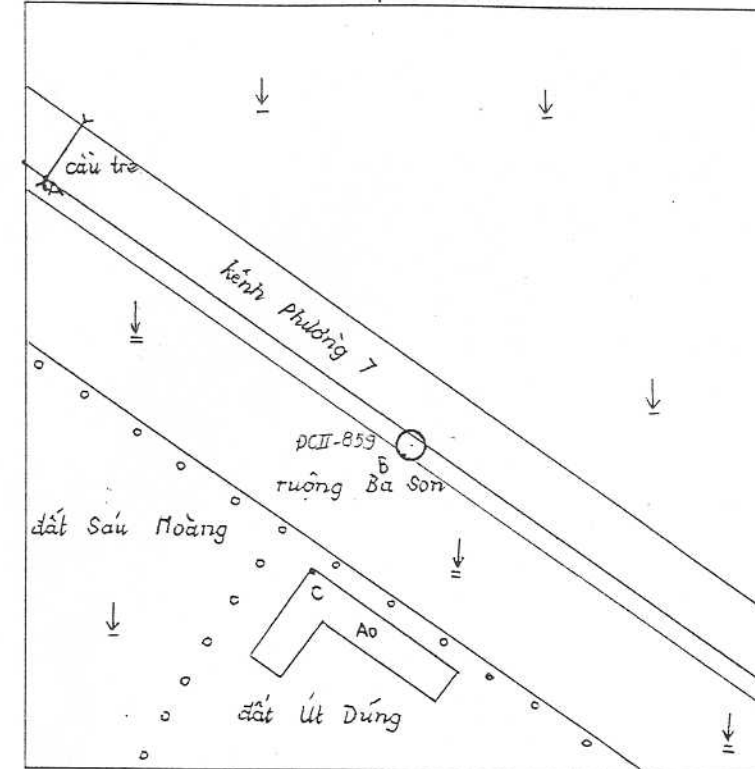
Khóm : 8

Phường : 7

Thị Xã : Trà Vinh

Tỉnh : Trà Vinh

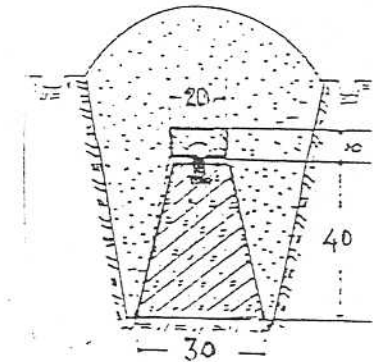
Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ : 1/1000

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :
 Nguyễn Viết Trục
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng
 Ngày 10 tháng 12 năm 1995
 Hình vẽ mặt cắt mốc
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Đầu cầu khỉ	Hướng Tây Bắc 58.7m
B	Mép ruộng	Hướng Tây Nam 1.3 m
C	Góc ao	Hướng Tây Nam 20.4m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm : Số hiệu :

Điểm này đo nổi độ cao bằng : Đo cao lượng giác

Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :

Từ bến xe Trà Vinh hỏi đến chợ phường 2 . Đi theo bờ kinh phường 7 khoảng 2.5 km là tới điểm

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 25 tháng 12 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Nguyễn Viết Trục

Ngày 05 tháng 1 năm 1996

Người kiểm tra

Đỗ Phi Hạnh

